

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. Thông tin chung

Họ và tên: **Đỗ Thị Trinh**

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 25/08/1977

Nơi sinh: Thành phố Thái Nguyên

Quê quán: Kim động, Hưng yên

Đơn vị công tác: Khoa Toán- Trường ĐHSP- ĐHTN

Chức vụ: Phó chủ tịch công đoàn

Học vị: Tiến sĩ; năm: 2013; Chuyên ngành: LL & PPDH môn Toán.

Môn học giảng dạy:

Môn giảng dạy ở đại học: NCKH-LL & PPDH môn; Phương pháp dạy học môn Toán; Dạy học Giải tích – Xác suất thống kê; Chuyên đề Toán sơ cấp; Thực hành sư phạm 1-2; Lịch sử Toán.

Môn giảng dạy sau đại học: Phát triển năng lực dạy học phân hoá trong dạy học Toán ở trường phổ thông; Vận dụng lí luận vào thực tiễn dạy học Toán ở trường trung học phổ thông.

Lĩnh vực nghiên cứu: LL&PPDH môn Toán

Ngoại ngữ: Văn bằng 2 – Cử nhân Tiếng anh

Tin học: Chứng chỉ IC3

Địa chỉ liên hệ: Đỗ Thị Trinh, Khoa Toán Trường ĐHSP-ĐHTN số 20 đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0912.737.873

Email: trinhdt@tnue.edu.vn; dothitrich@dhsptn.edu.vn



II. Quá trình đào tạo

- Tốt nghiệp Đại học năm 1999, tại trường ĐHSP - Đại học Thái Nguyên
- Tốt nghiệp Thạc sĩ năm 2003, tại trường ĐHSP- Đại học Thái Nguyên
- Tốt nghiệp Tiến sĩ năm 2013, tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội

III. Các công trình khoa học đã công bố

❖ Bài báo đăng Tạp chí nước ngoài:

- [1]. Do Thi Trinh, Tran Viet Cuong (2017), Some methods to develop mathematics teaching competence for students at pedagogical institutions in Vietnam, *The European Journal of Education and Applied Psychology*, tr30-40
- [2]. Nguyen, N.V., Nguyen, T.T., Tran, V. C., Do, T.T., Vu, C.T. (2019). Quality management of higher education programs in Viet Nam: results from program accreditation. *Journal of Management Information and Decision Sciences*, 22(4), 507-514.

❖ Bài báo đăng Tạp chí trong nước:

- [1]. Đỗ Thị Trinh (2004), Xây dựng hệ thống câu hỏi TNKQ nhằm nâng cao chất lượng “Phương pháp dạy học môn Toán, *Tạp chí Giáo dục*, số 140, tr 33-34.

- [2]. Trịnh Thanh Hải, Đỗ Thị Trinh, Trịnh Thị Phương Thảo (2006), Sử dụng phần mềm Math CAD hỗ trợ giải phương trình hàm trong chương trình THPT, *Tạp chí Giáo dục*, số 147 (Kỳ 1-T10/2006) trang 29.
- [3]. Đỗ Thị Trinh (2011), Rèn luyện kỹ năng đặt câu hỏi trong dạy học Toán cho sinh viên sư phạm, *Tạp chí Giáo dục*, số 253 (Kỳ 1-T1/2011) trang 39-40.
- [4]. Đỗ Thị Trinh (2011), Rèn luyện kỹ năng nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo cho sinh viên sư phạm Toán, *Tạp chí Giáo dục*, số 258 (Kỳ 2-T3/2011) trang 41-42.
- [5]. Đỗ Thị Trinh (2011), Rèn luyện kỹ năng ứng xử sư phạm trong quá trình thực hiện bài dạy trên lớp cho sinh viên khoa Toán, *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt năm 2011 tr.30, 45.
- [6]. Bùi Văn Nghi, Đỗ Thị Trinh (2013), Rèn luyện kỹ năng giải toán nhằm phát triển năng lực dạy học cho sinh viên sư phạm Toán, *Tạp chí khoa học*, (Volume 58, 2013), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr126-131.
- [7]. Đỗ Thị Phương Thảo, Đỗ Thị Trinh, Bùi Thị Hiền (2014), Tính ưu việt của hoạt động đánh giá theo mô hình trường học mới so với mô hình trường học truyền thống ở Việt Nam, *Tạp chí khoa học*, (Volume 59, Number 2A,2014), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr192.
- [8]. Nguyễn Văn Thái Bình, Đỗ Thị Trinh, Nguyễn Tiến Trung (2014), Năng lực giáo viên trong bối cảnh mới và một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, *Tạp chí khoa học*, (Volume 59, Number 2A,2014), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr151.
- [9]. Đỗ Thị Trinh - Viên Thị Liễu (2015), Một số định hướng phát triển tư duy thuật giải cho học sinh THPT qua dạy học chủ đề phương trình lượng giác, *Tạp chí Khoa học giáo dục*, Viện khoa học giáo dục Việt Nam, Số 117 tháng 6/2015 trang 33.
- [10]. Trần Việt Cường, Đỗ Thị Trinh (2015), Dạy học nội dung khoảng cách giữa hai phẳng theo hướng gắn liền với kiến thức toán học phổ thông cho sinh viên sư phạm Toán, *Tạp chí Khoa học giáo dục*, Viện khoa học giáo dục Việt Nam, Số 122 tháng 11/2015 trang 23-24.
- [11]. Trần Việt Cường, Đỗ Thị Trinh (2015), Hình thành một số kiến thức của hình học cao cấp từ nền tảng toán phổ thông cho sinh viên sư phạm toán, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, tr130.
- [12]. Trần Việt Cường, Đỗ Thị Trinh (2016), Dạy học Hình học sơ cấp theo hướng phát triển năng lực giải toán cho sinh viên, *Tạp chí Khoa học giáo dục*, Viện khoa học giáo dục Việt Nam, Số đặc biệt tháng 01/2016 trang 35.
- [13]. Đỗ Thị Trinh (2017), Rèn luyện kỹ năng giải toán cho học sinh phổ thông qua việc vận dụng phép biến hình, *Tạp chí Khoa học giáo dục*, Viện khoa học giáo dục Việt Nam, Số 136 tháng 1/2017; Tr63
- [14]. Lương Thị Thu Thủy, Đỗ Thị Trinh (2017), Vận dụng cặp phạm trù nguyên nhân – kết quả trong dạy học giải phương trình cho học sinh trung học phổ thông, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, Số 71(132) tháng 2/2017 trang 47.

- [15]. Đỗ Thị Trinh (2017), Vận dụng phương pháp dạy học vi mô trong rèn luyện kỹ năng tư duy cho sinh viên sư phạm toán, *Tạp chí Giáo dục số 400 (Kỳ 2-T2/2017) trang 47*.
- [16]. Hoàng Văn Tài, Đỗ Thị Trinh (2017), Sử dụng hình chiếu cạnh để giải lớp các bài toán về đường thẳng cạnh, mặt phẳng cạnh trong hình học họa hình, *Tạp chí Giáo dục số đặc biệt T3/2017 trang 126*.
- [17]. Đỗ Thị Trinh (2017), Phát triển năng lực dạy học cho sinh viên sư phạm toán qua việc tổ chức cho sinh viên thảo luận lựa chọn phương pháp dạy học từng nội dung cụ thể, *Tạp chí Giáo dục số đặc biệt T3/2017 trang 129*.
- [18]. Đỗ Thị Trinh, Lê Thu Giang (2017), Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề trong dạy học chủ đề tam giác đồng dạng (toán 8) ở trường trung học cơ sở, *Tạp chí Giáo dục số đặc biệt T3/2017 trang 114*
- [19]. Nguyễn Tiên Trung, Đỗ Thị Trinh (2017), Dạy học môn Toán trong nhà trường phổ thông theo hướng gắn với thực tế, *Tạp chí Giáo dục số 404 (kì 2/4/2017), tr 40*.
- [20]. Đỗ Thị Trinh (2017), Vận dụng dạy học khám phá trong dạy học giải phương trình (Lượng giác 11), *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, Số 72(133) tháng 3/2017 trang 18.
- [21]. Đỗ Thị Trinh, Lê Bá Phương (2017), Vận dụng quan điểm hoạt động trong dạy học phương trình đường tròn (Hình học 10), *Tạp chí Giáo dục số đặc biệt T7/2017 trang 123-125,129*
- [22]. Đỗ Thị Trinh (2017), Khai thác lời giải một số bài toán hình học họa hình sử dụng phép thay mặt phẳng hình chiếu, *Tạp chí Khoa học Giáo dục số 144 trang 70-74*.
- [23]. Đỗ Thị Trinh (2017), Dạy học theo định hướng phân hoá trong một lớp học ở trường Trung học cơ sở, *Tạp chí thiết bị Giáo dục số 155 trang 7-9*
- [24]. Đỗ Thị Trinh (2017), Tổ chức dạy học phân hoá chủ đề phương trình cho học sinh ở trường Trung học cơ sở, *Tạp chí thiết bị Giáo dục số 156 trang 14-17*.
- [25]. Đỗ Thị Trinh, (2017), Vận dụng quan điểm hoạt động trong dạy học góp phần phát triển năng lực dạy học toán cho sinh viên sư phạm, *Tạp chí Giáo dục số đặc biệt Kỳ 2 T10/2017 trang 160-163*.
- [26]. Phan Mai Quỳnh, Đỗ Thị Trinh (2018), Dạy học theo dự án chủ đề *Hệ thức lượng trong tam giác* cho học sinh trung học phổ thông (Hình học 10), *Tạp chí Giáo dục và Xã hội số 90 (152) trang 35-40*.
- [27]. Hoàng Thị Ngọc Ánh, Đỗ Thị Trinh (2019), Khắc phục sai lầm trong giải toán xác suất cho học sinh lớp 11 trung học phổ thông, *Tạp chí Giáo dục số Kỳ 2 T1/2019 trang 33-35*.
- [28]. Hoang Ngoc Anh, Do Thi Trinh, Some measures to develop math majors' teaching competency at pedagogical institutions, *Vietnam Journal of Education Volume 04 (English version) 2018 September, page 43-48*.
- [29]. Đỗ Thị Trinh, Trần Thị Thu Uyên (2019), Biện pháp phát triển tư duy phản biện cho học sinh lớp 12 THPT trong học tập đạo hàm, Nguyên hàm và Tích phân, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ Đại học Thái Nguyên, Tập 206, số 13,2019. (ISSN 1859-2171)*
- [30]. Đỗ Thị Trinh, Hoàng Văn Tài, Đỗ Việt Anh (2020), Thiết kế tình huống dạy học theo hướng sinh viên kiến tạo tri thức thông qua việc khai thác quy trình xác định hình

chiều của điểm trong bài toán về lượng (Hình học hoạ hình), Tạp chí quản lý giáo dục, số 5, tr94-100 (ISSN 1859-2910).

❖ **Bài báo đăng Hội nghị trong nước:**

[31]. Đỗ Thị Trinh (2011), Quy trình rèn luyện kỹ năng sử dụng các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học cho sinh viên sư phạm Toán, Kỷ yếu hội thảo khoa học cán bộ trẻ các trường đại học sư phạm toàn quốc lần thứ nhất năm 2011, NXB đại học sư phạm.

[32]. Ngô Hải Chi, Nguyễn Ngọc Trang, Võ Sỹ Hoàn, Đỗ Thị Trinh(2014), Vận dụng mô hình quản lý chất lượng tổng thể trong hoạt động khoa học Công nghệ của trường Cao đẳng, Kỷ yếu hội thảo khoa học cán bộ trẻ các trường đại học sư phạm toàn quốc lần thứ IV năm 2014, NXB đại học sư phạm, tr684-690.

[33]. Nguyễn Văn Thái Bình, Đỗ Thị Trinh, Nguyễn Tiến Trung (2014), Năng lực giáo viên trong bối cảnh mới và một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia “Nghiên cứu giáo dục Toán học theo hướng phát triển năng lực người học, giai đoạn 2014-2020, NXB đại học sư phạm, tr 77.

[34]. Trịnh Thanh Hải, Trần Việt Cường, Đỗ Thị Trinh (2015), Một số biện pháp nhằm bồi dưỡng năng lực sư phạm trong đào tạo ở các trường sư phạm, *Kỷ yếu hội thảo khoa học “ Phát triển năng lực nghề nghiệp giáo viên toán phổ thông Việt nam ”*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, tr254-263

IV. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

❖ **Cấp Bộ**

1. Tổ chức dạy học theo dự án học phần Phương pháp dạy học môn Toán , mã số B2009-TN04-19, xếp loại Tốt. Thành viên đề tài

❖ **Cấp Đại học**

2. Phát triển năng lực vận dụng lý luận dạy học và PPDH toán cho sinh viên sư phạm, mã số DDH-TN04-09, xếp loại Xuất sắc. **Chủ nhiệm đề tài**

V. Sách và Giáo trình

1. Nguyễn Phương Thảo, Đỗ Thị Trinh (2015), *Lịch sử Toán học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Bùi Văn Nghị, Nguyễn Tiến Trung, Hoàng Ngọc Anh, Đỗ Thị Trinh (2015), *Dạy học hình học ở trường Trung học phổ thông theo hướng giúp học sinh kiến tạo tri thức*, NXB Giáo dục Việt Nam.

3. Bùi Văn Nghị, Hoàng Ngọc Anh Đỗ Thị Trinh, Nguyễn Tiến Trung, (2016), *Phát triển năng lực dạy học cho sinh viên sư phạm Toán*, NXB Giáo dục Việt Nam.

4. Bùi Văn Nghị (chủ biên), Hoàng Ngọc Anh, Nguyễn Văn Thái Bình, Bùi Minh Đức, Nguyễn Mạnh Tuấn, Nguyễn Tiến Trung, Đỗ Thị Trinh (2017), *Dạy học Toán thông qua phiếu học tập*, NXB Đại học Quốc gia Hà nội.

VI. Hướng dẫn sau đại học

- Đã hướng dẫn 13 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.
- Đang hướng dẫn 03 học viên cao học.

VII. Khen thưởng

` - Nhận 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo QĐ số 4761/QĐ-BGDDT ngày 24/10/2014, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013-2014.

- Giấy chứng nhận của Ban Chấp hành Công đoàn Đại học Thái Nguyên năm 2016 đạt danh hiệu “Giỏi việc trường- đảm việc nhà” xuất sắc 2015-2016, QĐ số 39/QĐ-KTCD này 27 tháng 6 năm 2016.

- Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn Đại học Thái Nguyên năm 2017 đã có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh 2015-2016, QĐ số 18/QĐ-KTCD này 29 tháng 6 năm 2017.

- Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên “Đã có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh nhiệm kì 2012 – 2017”.

- Nhận 01 Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên “ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 – 2019”

- Nhận 01 bằng khen của Liên Đoàn Lao động tỉnh năm 2019